

Số: 17/2022/QĐST- VDS

T, ngày 12 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Giáp Quang Huy.

Thư ký phiên họp: Bà Ngô Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bộ - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 10/2022/TLST-VDS ngày 30/6/2022 về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 10/2022/QĐST-VDS ngày 05 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Vũ Quang T, sinh năm 1983 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn X, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị Ch, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn T 1 (nay là thôn T), xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn đề nghị giải quyết việc dân sự, bản tự khai và tại phiên họp anh Vũ Quang T trình bày:

Anh là con của bà Trần Thị Ch, sinh năm 1960 và ông Vũ Đức T, sinh năm 1947. Bố mẹ anh kết hôn năm 1982, sau khi kết hôn bố mẹ anh chung sống tại thôn T 1, xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Quá trình chung sống, bố mẹ anh sinh được 1 người con chung là anh. Năm 1986, do điều kiện kinh tế khó khăn nên mẹ anh bỏ nhà đi và biệt tích từ đó. Gia đình hai bên nhiều lần tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của mẹ Anh. Hiện mẹ anh còn sống hay đã chết và địa chỉ cụ thể ở đâu gia đình không biết. Nay đề nghị Tòa án tuyên bố mẹ anh là bà Trần Thị Ch, sinh năm 1960 nơi cư trú cuối cùng: Thôn T 1 (nay là thôn T), xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang là đã chết. Ngoài ra anh không yêu cầu giải quyết nội dung gì khác.

Ông bà ngoại của anh là cụ D và cụ Chức đều đã chết nhiều năm nay (khoảng năm 1984-1985). Các anh chị em của mẹ anh có: Bà V, bà C, bà Nh và ông K. Bà Nh đã chết năm 2019. Bà V, bà C hiện gia đình không biết địa chỉ cụ thể ở đâu. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1970 địa chỉ: T, Ng, T, Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của anh Vũ Quang T tuyên bố bà Trần Thị Ch, sinh năm 1960. Nơi cư trú cuối cùng: thôn T, huyện T, tỉnh Bắc Giang là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, thẩm quyền giải quyết: Anh Vũ Quang T yêu cầu giải quyết tuyên bố một người là đã chết đối với bà Trần Thị Ch, sinh năm 1960. Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn T 1 (nay là thôn T), xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện T đã thụ lý giải quyết yêu cầu việc dân sự là đúng pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết: Bà Trần Thị Ch, sinh năm 1960, nơi cư trú cuối cùng của bà Ch được xác định ở T 1 (nay là thôn T), xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Bà Ch bỏ nhà đi biệt tích từ năm 1986 và từ đó đến nay không có liên lạc với gia đình và địa phương. Anh T và gia đình đã tổ chức đi tìm kiếm nhưng không có kết quả. Sau khi Tòa án thụ lý việc dân sự đã thông báo tìm kiếm bà Trần Thị Ch trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật. Đã hết thời hạn thông báo 04 tháng nhưng không có tin tức của bà Ch. Tại bản tự khai ông Nguyễn Văn K là em trai, ông Vũ Đức T là chồng bà Ch và các biên bản xác minh với địa phương đều xác nhận từ năm 1986 cho đến nay đều không có tin tức gì của bà Ch. Nay anh T có đơn đề nghị tuyên bố bà Trần Thị Ch là đã chết. Xét thấy, anh Vũ Quang T yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị Ch đã chết và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang là có căn cứ theo điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự dân sự. Tại điểm d khoản 1 điều 71 Bộ luật dân sự quy định: “ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp sau đây:....d) Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống.....”. Bà Trần Thị Ch đã bỏ nhà đi từ năm 1986 đến nay không có tin tức xác thực bà Ch còn sống. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của anh Vũ Quang T về việc yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị Ch là đã chết.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Vũ Quang T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 391; Điều 393

của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự; **Khoản 1 Điều 37** của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Vũ Quang T về việc yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị Ch là đã chết.

2. Tuyên bố bà Trần Thị Ch, sinh năm 1960; nơi cư trú cuối cùng: Thôn T 1 (nay là thôn T), xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang là đã chết kể từ ngày 12/12/2022.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Vũ Quang T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh T đã nộp theo biên lai 0011743 ngày 30/6/2022 của Ch cục Thi hành án dân sự huyện T.

Xác nhận anh Vũ Quang T đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết quyết định.

Vện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Vện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự đối với quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện T;
- Ch cục THADS T;
- Người yêu cầu; Người CQLNVLQ;
- UBND xã Ng;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Giáp Quang Huy

